

3. Các ví dụ.

a) Ứng dụng trong giải phương trình, bất phương trình.

Ví dụ 1: Giải các phương trình sau:

$$a) \frac{2\sqrt{2}}{\sqrt{x+1}} + \sqrt{x} = \sqrt{x+9}.$$

$$b) \left| \sqrt{x^2 + 4x + 13} - \sqrt{x^2 - 2x + 2} \right| = \sqrt{13}$$

Lời giải

a) Điều kiện xác định : $x \geq 0$.

$$\text{Đặt } \vec{u} = 2\sqrt{2}; \sqrt{x+1}, \vec{v} = \left(\frac{1}{\sqrt{x+1}}; \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x+1}} \right) \Rightarrow \vec{u} \cdot \vec{v} = \frac{2\sqrt{2}}{\sqrt{x+1}} + \sqrt{x}$$

$$\text{và } \left| \vec{u} \right| \cdot \left| \vec{v} \right| = \sqrt{8+x+1} \cdot \sqrt{\frac{1}{x+1} + \frac{x}{x+1}} = \sqrt{x+9}$$

Do đó $\vec{u} \cdot \vec{v} = \left| \vec{u} \right| \cdot \left| \vec{v} \right| \Rightarrow \vec{u}, \vec{v}$ cùng hướng

$$\Leftrightarrow \frac{1}{2\sqrt{2}\sqrt{x+1}} = \frac{\sqrt{x}}{x+1} \Leftrightarrow x = \frac{1}{7} \text{ (tmdk)}$$

Vậy phương trình đã cho có nghiệm $x = \frac{1}{7}$.

$$b) pt \Leftrightarrow \left| \sqrt{x+2^2+9} - \sqrt{x-1^2+1} \right| = \sqrt{13}$$

Đặt $\vec{u} = x+2; 3, \vec{v} = x-1; 1$

$$\text{Ta có } \left| \vec{u} - \vec{v} \right| = \sqrt{13}, \left| \vec{u} \right| - \left| \vec{v} \right| = \sqrt{x+2^2+9} - \sqrt{x-1^2+1}$$

Do đó $\left| \left| \vec{u} \right| - \left| \vec{v} \right| \right| = \left| \vec{u} - \vec{v} \right| \Leftrightarrow \vec{u}, \vec{v}$ cùng hướng (*)

Ta có $x = 1$ không là nghiệm của phương trình.

$$\text{Xét } x \neq 1 \text{ khi đó (*)} \Leftrightarrow \frac{x+2}{x-1} = \frac{3}{1} \Leftrightarrow x = \frac{5}{2}$$

Vậy phương trình có nghiệm là $x = \frac{5}{2}$

Ví dụ 2: Giải bất phương trình sau

$$\sqrt{x^2 - 2x + 2} \geq \sqrt{x^2 + 1} + \sqrt{2x^2 + 2x + 1}$$

Lời giải

$$\text{BPT} \Leftrightarrow \sqrt{x^2 - 2x + 1} \geq \sqrt{x^2 + 1} + \sqrt{x^2 + 2x + 1} \quad (*)$$

Trong mặt phẳng Oxy xét các vectơ $\vec{u} = (x; x+1)$, $\vec{v} = (1; x)$ khi đó ta có

$$|\vec{u} - \vec{v}| = \sqrt{x^2 - 2x + 1}, \quad |\vec{u}| = \sqrt{2x^2 + 2x + 1}, \quad |\vec{v}| = \sqrt{x^2 + 1}$$

Do đó (*) trở thành $|\vec{u} - \vec{v}| \geq |\vec{u}| + |\vec{v}|$

Mặt khác ta luôn có $|\vec{u} - \vec{v}| \leq |\vec{u}| + |\vec{v}|$

suy ra $|\vec{u} - \vec{v}| = |\vec{u}| + |\vec{v}|$ hay \vec{u} và \vec{v} ngược hướng

Dễ thấy $x = 0$ là nghiệm của bất phương trình.

Với $x \neq 0$ thì \vec{u} và \vec{v} ngược hướng khi và chỉ khi

$$\frac{x}{1} = \frac{x+1}{x} < 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x < 0 \\ x^2 - x - 1 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow x = \frac{1 - \sqrt{5}}{2}$$

Vậy bất phương trình có nghiệm là $x = 0$ hoặc $x = \frac{1 - \sqrt{5}}{2}$.